

Số: 01/2025/VTGS-TTĐHDCD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 03 năm 2025

## TỜ TRÌNH

### VỀ VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHIẾU CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU THEO TỶ LỆ SỞ HỮU HIỆN CÓ ĐỂ TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Phù hợp với định hướng hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**DHDCD**”) xem xét thông qua việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu hiện có để tăng vốn điều lệ của Công ty cổ phần Chứng khoán VTG (“**Công ty**” hoặc “**VTGS**”) với các nội dung như sau:

#### A. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

##### I. Căn cứ pháp lý

Công ty cổ phần Chứng khoán VTG thực hiện việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu hiện có tại Công ty để tăng vốn điều lệ dựa trên các căn cứ pháp lý sau:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành (“**Luật Doanh nghiệp**”);
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành (“**Luật Chứng khoán**”);
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, Luật kế toán, Luật kiểm toán độc lập, Luật ngân sách Nhà nước, Luật quản lý, sử dụng tài sản công, Luật quản lý thuế, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật dự trữ quốc gia, Luật xử lý vi phạm hành chính số 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành (“**Luật Đầu tư**”);
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 hướng dẫn Luật chứng khoán (“**Nghị định 155/2020/NĐ-CP**”);
- Thông tư số 121/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 quy định về hoạt động của công ty chứng khoán;

- Thông tư 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng; và
- Điều lệ Công ty cổ phần Chứng khoán VTG.

## II. Mục đích chào bán

Công ty cổ phần Chứng khoán VTG thực hiện việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu hiện có để tăng vốn điều lệ nhằm thực hiện các mục đích sau:

- Bổ sung nguồn vốn cho các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán của Công ty;
- Đầu tư nâng cấp hạ tầng, cơ sở vật chất của Công ty.

## III. Thông tin về cổ phiếu của Công ty

### 1. Cổ phiếu phổ thông

- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 13.800.000 cổ phiếu (*Mười ba triệu tám trăm nghìn cổ phiếu*);
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 13.800.000 cổ phiếu (*Mười ba triệu tám trăm nghìn cổ phiếu*);
- Tổng giá trị cổ phiếu đang lưu hành (tính theo mệnh giá): 138.000.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi tám tỷ đồng*);
- Đặc điểm: Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng;
- Tổng số cổ phiếu quỹ: 0 (*Không*) cổ phiếu;
- Đợt mua lại cổ phiếu gần nhất: không thực hiện mua lại cổ phiếu
  - Số lượng cổ phiếu mua lại: 0 (*Không*) cổ phiếu;
  - Ngày kết thúc việc mua lại cổ phiếu: không có.

### 2. Cổ phiếu ưu đãi:

- Loại cổ phiếu ưu đãi: không có;
- Tổng số cổ phiếu: 0 (*Không*) cổ phiếu;
- Tổng giá trị cổ phiếu: 0 (*Không*) đồng;
- Đặc điểm: không có.

## IV. Cổ phiếu đăng ký chào bán

1. **Tổ chức chào bán:** Công ty cổ phần Chứng khoán VTG
2. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty cổ phần Chứng khoán VTG

3. **Loại cổ phiếu chào bán:** Cổ phiếu phổ thông
4. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phần
5. **Giá chào bán:** 10.000 đồng/cổ phiếu
6. **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 13.800.000 cổ phiếu (Mười ba triệu tám trăm nghìn cổ phiếu)
7. **Cổ phiếu quỹ:** 0 cổ phiếu
8. **Vốn điều lệ trước chào bán cổ phiếu:** 138.000.000.000 đồng (Một trăm ba mươi tám tỷ đồng)
9. **Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:** 289.800.000 cổ phiếu (Hai trăm tám mươi chín triệu tám trăm nghìn cổ phiếu)
10. **Giá trị chào bán dự kiến (theo mệnh giá):** 2.898.000.000.000 đồng (Hai nghìn tám trăm chín mươi tám tỷ đồng)
11. **Tỷ lệ số cổ phần dự kiến chào bán thêm trên tổng số cổ phần hiện có:** 21 lần
12. **Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán (theo giá bán):** 2.898.000.000.000 đồng (Hai nghìn tám trăm chín mươi tám tỷ đồng)
13. **Số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến sau chào bán thành công:** 303.600.000 cổ phiếu (Ba trăm lẻ ba triệu sáu trăm nghìn cổ phiếu)
14. **Vốn điều lệ dự kiến sau chào bán thành công:** 3.036.000.000.000 đồng (Ba nghìn không trăm ba mươi sáu tỷ đồng)
15. **Phương thức phân phối:** Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu hiện có để tăng vốn điều lệ theo phương thức thực hiện quyền mua (theo quy định tại khoản 5 Điều 31 Luật Chứng khoán)
16. **Đối tượng chào bán:** Các cổ đông hiện hữu của Công ty theo Danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm theo quy định
17. **Tỷ lệ thực hiện quyền:** 1:21. Tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, mỗi 01 quyền mua sẽ được mua thêm 21 cổ phần mới
18. **Nguyên tắc làm tròn:** Việc phân phối cổ phiếu theo tỷ lệ thực hiện quyền được nêu tại Điểm 17 Mục IV trên đây sẽ không phát sinh phần lẻ cổ phần
19. **Cổ đông hiện hữu được đề cập tại Điểm 16 Mục IV trên đây có quyền tự do chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho nhà đầu tư khác, đảm bảo các điều kiện sau:**

- a) Cổ đông được hưởng quyền mua cổ phiếu có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho các nhà đầu tư khác trong thời gian đăng ký mua được HĐQT quy định;
  - b) Bên nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho bên thứ ba;
  - c) Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng, phương thức thanh toán và chịu trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo các quy định pháp luật liên quan đến việc chuyển nhượng quyền mua;
  - d) Bên nhận chuyển nhượng phải tuân thủ thời gian thanh toán tiền mua cổ phiếu và các điều kiện khác (nếu có) của Công ty cổ phần Chứng khoán VTG và tuân thủ quy định pháp luật;
  - e) Cổ đông hiện hữu được nêu tại Điểm 16 Mục IV trên đây và bên nhận chuyển nhượng quyền mua phải tuân thủ quy định điều kiện về cổ đông và người có liên quan của cổ đông tại Điểm c Khoản 2 Điều 74 Luật Chứng khoán;
  - f) Bên nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu là nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ quy định về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan trong công ty chứng khoán theo Luật Đầu tư và Điều 77 Luật Chứng khoán;
  - g) Bên nhận chuyển nhượng quyền mua phải tuân thủ quy định về sở hữu chéo tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp.
- 20. Công ty phải đảm bảo tổng số lượng cổ đông, đối tượng nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu và nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu là dưới 100 nhà đầu tư.**  
ĐHĐCĐ thông qua việc dừng đợt chào bán trong trường hợp số lượng cổ đông, đối tượng nhận chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu và nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu (được nêu tại Điểm 22 Mục IV dưới đây) vượt quá 100 nhà đầu tư, đồng thời ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục liên quan để dừng đợt chào bán này
- 21. Hạn chế chuyển nhượng:**
- a) Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu và/hoặc nhà đầu tư nhận chuyển nhượng quyền mua không bị hạn chế chuyển nhượng.
  - b) Cổ phiếu phân phối lại theo Điểm 22 Mục IV dưới đây bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- 22. Phương thức xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết:**  
Trong trường hợp cổ đông hiện hữu được nêu tại Điểm 16 Mục IV trên đây và/hoặc bên nhận chuyển nhượng quyền mua không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện không

hết quyền mua, ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT tiếp tục chào bán toàn bộ số cổ phiếu chưa phân phối hết đó, đảm bảo các điều kiện sau:

- a) HĐQT xác định tiêu chí, danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu tại Điểm 22 Mục IV này, trong đó các nhà đầu tư phải đảm bảo:
  - i. Tuân thủ quy định điều kiện về cổ đông và người có liên quan của cổ đông tại Điểm c Khoản 2 Điều 74 Luật Chứng khoán;
  - ii. Nhà đầu tư nước ngoài tham gia mua cổ phiếu của Công ty trong đợt chào bán này phải tuân thủ quy định về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan trong công ty chứng khoán theo Luật Đầu tư và Điều 77 Luật Chứng khoán;
  - iii. Tuân thủ quy định về sở hữu chéo tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp.
- b) HĐQT phải tuân thủ quy định về xử lý cổ phiếu nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua, số cổ phiếu lẻ tại Điều 42 của Nghị định 155/2020/NĐ-CP;
- c) Giá và điều kiện chào bán, điều kiện về quyền, nghĩa vụ của nhà đầu tư không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu và các nhà đầu tư nhận chuyển nhượng quyền mua;
- d) Cổ phiếu được phân phối theo Điểm 22 Mục IV này bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

**23. Các loại thuế có liên quan:**

Do đây là đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ hiện có để tăng vốn điều lệ nên không phát sinh bất kỳ nghĩa vụ thuế nào cho tổ chức phát hành.

Thuế phát sinh từ chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu (nếu có) sẽ do cổ đông tự chịu trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

**24. Thời gian dự kiến bắt đầu đợt chào bán cổ phiếu:**

Dự kiến chào bán ngay sau khi có chấp thuận bằng văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (hoặc Công ty nhận được thông báo về việc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Chứng khoán VTG) và đã hoàn tất thủ tục công bố thông tin theo quy định. ĐHĐCĐ giao và ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chào bán, đảm bảo thời gian hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu là tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.

**25. Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu hiện có để tăng vốn điều lệ:**

VTGS sẽ tiến hành thực hiện báo cáo kết quả đợt chào bán cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định sau khi kết thúc đợt chào bán.

**B. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN**

**I.** Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu hiện có để tăng vốn điều lệ là 2.898.000.000.000 đồng. Công ty sẽ sử dụng số tiền trên cho 02 mục đích chính là bổ sung nguồn vốn cho các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán và đầu tư nâng cấp hạ tầng, cơ sở vật chất của Công ty, cụ thể như sau:

Mục đích sử dụng vốn	Tỷ lệ sử dụng dự kiến (%)	Số tiền sử dụng dự kiến (tỷ đồng)	Thời hạn sử dụng dự kiến
<b>1. Vốn cho các nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán của Công ty</b>	<b>99,59</b>	<b>2.886</b>	
a) Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay giao dịch ký quỹ	82,33	2.386	Đến 30/06/2026
b) Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay ứng trước tiền bán chứng khoán	13,81	400	Đến 30/06/2026
c) Mua chứng chỉ tiền gửi và/hoặc gửi tiết kiệm có kỳ hạn để dự phòng thanh khoản	3,45	100	Đến 30/06/2026
<b>2. Vốn đầu tư nâng cấp hạ tầng, cơ sở vật chất (theo kế hoạch chi tiết sẽ được HĐQT xây dựng trong tương lai)</b>	<b>0,41</b>	<b>12</b>	
Đầu tư nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin (bổ sung phần cứng, nâng cấp phần mềm giao dịch, website, phần mềm web trading và mobile app), bổ sung công cụ làm việc và thiết bị văn phòng	0,41	12	Đến 31/12/2027
<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>	<b>2.898</b>	

**II.** ĐHCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT tổ chức triển khai phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán được nêu tại Phần B này như sau:

1. Căn cứ phương án phát hành và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT có nhiệm vụ lập kế hoạch sử dụng vốn chi tiết trong từng giai đoạn, phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu sử dụng vốn kinh doanh của Công ty;
2. Trong từng thời điểm, HĐQT được dùng số tiền chưa được sử dụng hết để gửi tiết kiệm có kỳ hạn và/hoặc mua chứng chỉ tiền gửi và/hoặc đầu tư vào các công cụ tài chính sinh lãi (bao gồm trái phiếu Chính phủ và/hoặc trái phiếu được phát hành bởi các tổ chức tín dụng) nhằm đạt hiệu quả tối ưu trong việc sử dụng vốn từ đợt chào bán, với điều kiện vẫn đảm bảo cơ cấu, mục đích và tiến độ sử dụng vốn được nêu ở Phần B này và đảm bảo các quy định pháp luật có liên quan;
3. Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được quyền điều chỉnh, thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán tổng thể mà không cần xin lại ý kiến của ĐHĐCĐ nếu không làm thay đổi cơ cấu phân bổ vốn cho 02 mục đích chính đã được ĐHĐCĐ thông qua nhằm đảm bảo mang lại lợi ích tối đa cho cổ đông và Công ty, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành về phân bổ và sử dụng vốn đối với công ty chứng khoán;
4. Việc điều chỉnh phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán của HĐQT nói trên phải tuân thủ đúng theo các quy định tại Khoản 2 Điều 9 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và ĐHĐCĐ kỳ gần nhất;
5. Việc sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán này phải đảm bảo tuân thủ các quy định về tỷ lệ an toàn tài chính và các quy định pháp luật có liên quan.

### **C. PHƯƠNG ÁN ĐẢM BẢO VIỆC PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐÁP ỨNG TỶ LỆ SỞ HỮU NƯỚC NGOÀI**

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại VTGS được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Chứng khoán Việt Tín (nay là Công ty cổ phần Chứng khoán VTG) số 246/2024/NQĐHĐCĐ-VTSS ngày 16/09/2024, trong đó tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty có thể lên đến 100%. Tuy nhiên, tỷ lệ sở hữu của từng cổ đông/nhà đầu tư nước ngoài sẽ bị ràng buộc theo quy định tại Khoản 1 Điều 77 Luật Chứng khoán. Do đó, VTGS cam kết như sau:

- a) Cổ đông/nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức đáp ứng điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 77 của Luật Chứng khoán và người có liên quan được sở hữu đến 100% vốn điều

lệ của VTGS. Trường hợp không đáp ứng quy định tại Khoản 2 Điều 77 của Luật Chứng khoán, nhà đầu tư nước ngoài là tổ chức và người có liên quan chỉ được sở hữu đến 49% vốn điều lệ của VTGS;

- b) Cổ đông/nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân và người có liên quan chỉ được sở hữu đến 49% vốn điều lệ của VTGS.

#### **D. QUYẾT ĐỊNH THAY ĐỔI VỐN ĐIỀU LỆ**

ĐHĐCĐ thông qua việc thay đổi vốn điều lệ Công ty như sau:

1. Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty theo kết quả chào bán thực tế;
2. Thông qua việc sửa đổi nội dung tại Khoản 1 Điều 6 Điều lệ Công ty (quy định về vốn điều lệ và số lượng cổ phần) Điều lệ Công ty theo kết quả chào bán thực tế.

#### **E. CÁC NỘI DUNG ỦY QUYỀN CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

ĐHĐCĐ ủy quyền và giao cho HĐQT quyết định và thực hiện các công việc sau:

1. Tổ chức triển khai, quyết định thời gian chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu hiện có, theo các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua;
2. Quyết định các vấn đề và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc triển khai đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu hiện có được nêu Tờ trình này, đảm bảo tuân thủ thời gian của một đợt chào bán được quy định tại Khoản 3 Điều 48 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, thời gian thông báo cho cổ đông được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 124 Luật Doanh nghiệp, tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật khác có liên quan, đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông và Công ty, bao gồm các nội dung sau:
  - a) Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu;
  - b) Xác định ngày chốt danh sách cổ đông hiện hữu để thực hiện quyền mua cổ phiếu;
  - c) Xác định thời gian đăng ký mua, chuyển nhượng quyền mua, nộp tiền mua cổ phiếu;
  - d) Gia hạn thời gian đăng ký mua, chuyển nhượng quyền mua, nộp tiền mua cổ phiếu trong trường hợp cần thiết;
  - e) Thực hiện các công việc, thông qua các hồ sơ, tài liệu cần thiết nhằm triển khai việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu hiện có sau khi có chấp thuận bằng văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (hoặc Công ty nhận

được thông báo về việc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhận được đầy đủ hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Chứng khoán VTG);

- f) Thông qua kết quả chào bán để báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
3. Trong giới hạn thời gian của một đợt chào bán được quy định tại Khoản 3 Điều 48 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, trường hợp hết hạn đăng ký mua và nộp tiền, bao gồm cả thời gian được gia hạn để đăng ký mua và nộp tiền (nếu có) do HĐQT quy định, nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì HĐQT có thể quyết định phân phối tiếp số cổ phiếu này, đảm bảo quy định pháp luật về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, mục tiêu và phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan khác;
  4. Làm việc với Ngân hàng để xác định tài khoản ngân hàng phong tỏa để nhận tiền mua cổ phiếu chào bán, thực hiện các thủ tục cần thiết để nhận vốn và phong tỏa tiền mua cổ phiếu chào bán, xác nhận kết quả nộp tiền mua cổ phiếu chào bán;
  5. Ngoài những nội dung giao và ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu hiện có, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT bổ sung, hoàn chỉnh Phương án phát hành, Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán, Phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài, Quyết định thay đổi vốn điều lệ được nêu ở phần A, B, C, D Tờ trình này theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước nhưng không làm thay đổi bản chất các nội dung cơ bản đã được ĐHĐCĐ thông qua, nhằm mục đích thực hiện việc tăng vốn điều lệ theo đúng quy định pháp luật hiện hành trong thời gian sớm nhất;
  6. Thực hiện các thủ tục cần thiết để điều chỉnh vốn điều lệ trong Giấy phép thành lập và hoạt động với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với Sở Tài chính (hoặc cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền tương đương) theo đúng mức vốn điều lệ tăng thêm sau khi kết thúc đợt chào bán và các vấn đề khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ;
  7. Thực hiện các thủ tục cần thiết để cập nhật các quy định về vốn điều lệ, số lượng cổ phần tại Điều lệ Công ty theo kết quả chào bán thực tế;

8. Trong phạm vi giao và ủy quyền trên, HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT hoặc Tổng Giám đốc thực hiện các công việc nêu trên theo quy định của pháp luật.

Trân trọng kính trình HĐQT xem xét và phê duyệt!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**CHỦ TỊCH**

**NGUYỄN THỊ THANH THỦY**